

Số: 25 /NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 08 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
Về phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2015

¹⁶ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Thực hiện Nghị quyết số 128/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2015;

Xét Tờ trình số 5897/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị phê chuẩn quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2015; Báo cáo thẩm tra số 76/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2015 với các nội dung sau:

1. Quyết toán thu ngân sách nhà nước năm 2015:

25.133.452.817.175 đồng

(Hai mươi lăm ngàn một trăm ba mươi ba tỷ, bốn trăm năm mươi hai triệu, tám trăm mười bảy ngàn, một trăm bảy mươi lăm đồng)

Đã loại trừ chỉ tiêu tính trùng đối với số bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là ngân sách cấp huyện) và số bổ sung từ ngân sách cấp huyện cho ngân sách xã, phường, thị trấn (gọi chung là ngân sách cấp xã), số tiền: 8.630.328.204.300 đồng (gồm ngân sách cấp huyện: 6.496.674.408.792 đồng và ngân sách cấp xã: 2.133.653.795.508 đồng); đồng thời, loại trừ số thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện số tiền: 388.970.340.658 đồng (thu từ ngân sách cấp huyện nộp lên ngân sách cấp tỉnh: 387.314.568.658 đồng và thu từ ngân sách cấp xã nộp lên ngân sách cấp huyện: 1.655.772.000 đồng)

a) Phân theo nội dung thu:	25.133.452.817.175 đồng
- Thu nội địa:	9.658.929.411.617 đồng
- Thu xuất nhập khẩu:	4.911.006.979.983 đồng
- Thu kết dư ngân sách năm trước:	498.476.249.173 đồng
- Thu chuyển nguồn năm trước:	3.340.856.367.124 đồng
- Thu vay tín dụng ưu đãi của Nhà nước và vay tồn ngân kho bạc:	195.000.000.000 đồng
- Các khoản thu quản lý qua NSNN:	466.285.908.958 đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương:	6.062.897.900.320 đồng
b) Phân theo cấp ngân sách:	25.133.452.817.175 đồng
- Thu ngân sách Trung ương:	4.966.249.711.251 đồng
- Thu ngân sách địa phương:	20.167.203.105.924 đồng

2. Quyết toán thu ngân sách địa phương năm 2015:

20.167.203.105.924 đồng

(Hai mươi ngàn một trăm sáu mươi bảy tỷ, hai trăm lẻ ba triệu, một trăm lẻ năm ngàn, chín trăm hai mươi bốn đồng)

(Đã loại trừ chỉ tiêu tính trùng nêu trên)

a) Phân theo nội dung thu:	20.167.203.105.924 đồng
- Thu nội địa (phần địa phương hưởng):	9.603.686.680.349 đồng
- Thu kết dư ngân sách năm trước:	498.476.249.173 đồng
- Thu chuyển nguồn năm trước:	3.340.856.367.124 đồng
- Thu huy động đầu tư theo khoản 3, điều 8 Luật NSNN:	195.000.000.000 đồng
- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương:	6.062.897.900.320 đồng
- Các khoản thu quản lý qua NSNN:	466.285.908.958 đồng

b) Phân theo từng cấp ngân sách:

- Thu ngân sách cấp tỉnh:	8.909.437.349.778 đồng
---------------------------	------------------------

(Đã loại trừ số tiền chuyển giao cho ngân sách cấp huyện là 6.496.674.408.792 đồng)

- Thu ngân sách cấp huyện:	8.737.281.419.818 đồng
----------------------------	------------------------

(Đã loại trừ số tiền chuyển giao cho ngân sách cấp xã là 2.133.653.795.508 đồng và số nộp ngân sách cấp trên: 387.314.568.658 đồng)

- Thu ngân sách cấp xã:	2.520.484.336.328 đồng
-------------------------	------------------------

(Đã loại trừ số nộp ngân sách cấp trên: 1.655.772.000 đồng)

3. Quyết toán chi ngân sách địa phương năm 2015:

19.499.738.182.501 đồng

(Mười chín ngàn bốn trăm chín mươi chín tỷ, bảy trăm ba mươi tám triệu, một trăm tám mươi hai ngàn, năm trăm lẻ một đồng)

(Đã loại trừ chi tiêu tính trùng nêu trên)

a) Phân theo nội dung chi:

- Chi đầu tư phát triển: 5.022.108.313.598 đồng

Trong đó:

+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 4.179.286.980.916 đồng

+ Chi đầu tư XDCCB từ nguồn thu sử dụng đất: 592.112.288.493 đồng

+ Chi đầu tư XDCCB từ nguồn huy động theo khoản 3, điều 8 Luật NSNN: 156.740.399.469 đồng

+ Chi hỗ trợ Doanh nghiệp công ích: 5.472.000.000 đồng

+ Chi bổ sung vốn điều lệ: 88.496.644.720 đồng

- Chi thường xuyên: 8.576.376.042.024 đồng

- Chi trả nợ vay tín dụng ưu đãi đầu tư theo khoản 3, điều 8 Luật NSNN: 282.837.297.200 đồng

- Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.450.000.000 đồng

- Chi chuyển nguồn sang năm 2016: 5.212.563.520.753 đồng

- Chi từ nguồn thu được để lại chi quản lý qua NSNN: 404.403.008.926 đồng

b) Phân theo cấp ngân sách:

- Ngân sách cấp tỉnh chi: 8.909.208.379.182 đồng

(Đã loại trừ số tiền chi bổ sung cho ngân sách cấp huyện là 6.496.674.408.792 đồng)

- Ngân sách cấp huyện chi: 8.125.053.104.584 đồng

(Đã loại trừ số tiền chi bổ sung cho ngân sách cấp xã là 2.133.653.795.508 đồng và số nộp ngân sách cấp trên: 387.314.568.658 đồng)

- Ngân sách cấp xã chi: 2.465.476.698.735 đồng

(Đã loại trừ số nộp ngân sách cấp trên: 1.655.772.000 đồng)

4. Chênh lệch thu, chi ngân sách địa phương năm 2015:

667.464.923.423 đồng

(Sáu trăm sáu mươi bảy tỷ, bốn trăm sáu mươi bốn triệu, chín trăm hai mươi ba ngàn, bốn trăm hai mươi ba đồng)

Trong đó:

- | | |
|--|----------------------|
| - Chênh lệch thu, chi ngân sách cấp tỉnh: | 228.970.596 đồng |
| - Chênh lệch thu, chi ngân sách cấp huyện: | 612.228.315.234 đồng |
| - Chênh lệch thu, chi ngân sách cấp xã: | 55.007.637.593 đồng |

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

- Công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2015.
- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót theo Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về quyết toán ngân sách năm 2015.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa IX, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016. / *hwb*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Bộ Tài chính;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Q.Nam;
- Báo Q.Nam, Đài PT-TH Q.Nam;
- VP HĐND tỉnh: CPVP, CV;
- Lưu: VT, TH(Bình).

CHỦ TỊCH

 *Nguyễn Ngọc Quang*

Nguyễn Ngọc Quang